

BIỆN PHÁP QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC GIỚI TÍNH CHO HỌC SINH TIỂU HỌC TẠI HỆ THỐNG TRƯỜNG EMASI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Lê Thị Thùy Duyên
Học viên Cao học, Trường Đại học Sài Gòn

Tóm tắt: Giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học hiện nay là một vấn đề quan trọng và nhận được sự quan tâm lớn từ xã hội. Việc trang bị kiến thức cơ bản về cơ thể và giới tính không chỉ giúp học sinh nhận thức đúng đắn về bản thân mà còn góp phần hình thành sự tôn trọng đối với người khác và bảo vệ các em khỏi nguy cơ xâm hại. Quản lý tốt hoạt động giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học là điều cần thiết vì nó có tác động tích cực đến sự phát triển toàn diện của học sinh, đồng thời là yếu tố quan trọng trong việc hình thành nhân cách và kỹ năng sống cho thế hệ tương lai. Bài viết này trình bày về các biện pháp quản lý hoạt động giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học tại hệ thống Trường EMASI, Thành phố Hồ Chí Minh, trong bối cảnh đổi mới giáo dục.

Từ khóa: Quản lý hoạt động; giáo dục giới tính; tiểu học.

MANAGEMENT MEASURES FOR GENDER EDUCATION ACTIVITIES FOR ELEMENTARY STUDENTS AT EMASI SCHOOLS, HO CHI MINH CITY

Le Thi Thuy Duyen
Master's Student, Saigon University

Abstract: Gender education for elementary students has become a critical issue and is receiving significant attention from society. Providing students with basic knowledge about the body and gender not only helps them develop an accurate understanding of themselves but also fosters respect for others and protects them from potential abuse. Effective management of gender education activities for elementary students is essential, as it has a positive impact on their holistic development and plays a vital role in shaping their character and life skills for the future. This article discusses management measures for gender education activities for elementary students at EMASI Schools, Ho Chi Minh City, within the context of educational reform.

Keywords: Management activities, gender education, elementary education.

Nhận bài: 05/12/2024

Phản biện: 25/12/2024

Duyệt đăng: 27/12/2024

I. DẶT VẤN ĐỀ

Giáo dục giới tính (GDGT) cho học sinh tiểu học ngày càng trở nên quan trọng, đặc biệt trong bối cảnh xã hội hiện nay khi các vấn đề về giới tính, bạo lực học đường và xâm hại tình dục đang gia tăng. Đây là một giải pháp thiết yếu để xây dựng nền tảng vững chắc cho học sinh, giúp các em nhận thức và ứng xử đúng đắn đối với các vấn đề liên quan đến giới tính, sức khỏe sinh sản và các mối quan hệ xã hội. Đặc biệt, trong giai đoạn tiểu học, khi trẻ bắt đầu bước vào tuổi dậy thì, sự tò mò và thói quen bắt chước người lớn có thể dẫn đến những hành vi chưa phù hợp nếu các em thiếu nhận thức đúng đắn.

Một số vấn đề cần cải thiện bao gồm nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên về tầm quan trọng của giáo dục giới tính, cải tiến lập kế hoạch, tăng cường tổ chức phối hợp giữa nhà trường, gia đình và các lực lượng xã hội trong việc thực hiện hoạt động GDGT, chỉ đạo tổ chuyên môn xác định nội dung giáo dục giới tính cần tích hợp thông qua dạy học các môn học chiếm ưu thế và đổi mới kiểm tra, đánh giá thực hiện hoạt động

giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học.

Từ thực tế trên, việc nghiên cứu và đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục giới tính tại Trường EMASI là hết sức cần thiết. Các biện pháp này không chỉ giúp học sinh nhận thức đúng đắn về giới tính mà còn góp phần vào sự phát triển toàn diện của các em học sinh.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Biện pháp 1: Nâng cao nhận thức của CBQL, GV về tầm quan trọng của quản lý hoạt động giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học

Thông qua những số liệu đánh giá về thực trạng quản lý hoạt động GDGT cho HSTH tại hệ thống Trường EMASI, TP.HCM thì CBQL, GV và các lực lượng giáo dục khác là những người trực tiếp định hướng hướng kiến thức và là người hỗ trợ chính cho HS trong việc nâng cao kiến thức về GDGT. Đặc biệt, Hiệu trưởng quản lý nhà trường phải có tư duy quản lý khoa học nhất là trong quản lý GDGT cho HS.

Nhà trường tuyên truyền, phổ biến đến tất cả CBQL, GV về vai trò, mục tiêu, nhiệm vụ của

hoạt động GDGT cho HSTH, xây dựng và định hướng cho CBQL, GV có tầm nhìn và tư tưởng đúng đắn về việc tổ chức các hoạt động GDGT cho HSTH qua các buổi họp chuyên môn định kì, các buổi sinh hoạt, thao giảng chuyên đề ...

Đối với giáo viên chủ nhiệm lớp: Giáo viên chủ nhiệm lớp giữ vai trò quan trọng trong quản lý và tổ chức hoạt động giáo dục cho HS. Họ thiết kế và thực hiện kế hoạch GD, theo dõi và đánh giá kết quả học tập. Được xem như "trái tim" của lớp, giáo viên chủ nhiệm cần tạo ra môi trường gắn kết, thân thiện, giúp HS phát triển toàn diện. Sự gương mẫu và mối quan hệ gần gũi với HS sẽ để lại ấn tượng sâu sắc, ảnh hưởng đến quá trình trưởng thành của các em. Vì vậy, giáo viên chủ nhiệm cần nâng cao tinh thần trách nhiệm và chủ động thực hiện các nội dung GDGT với chất lượng cao, đồng thời động viên HS vượt qua khó khăn trong học tập và cuộc sống.

Đối với giáo viên bộ môn: Giáo viên bộ môn có trách nhiệm giảng dạy theo chương trình đã được phê duyệt, quản lý HS trong các hoạt động GD, tham gia các hoạt động chuyên môn và đảm bảo chất lượng GD. Để nâng cao chất lượng GDGT, GV cần kiến thức chuyên môn vững chắc và khả năng sáng tạo trong việc tích hợp nội dung.

2.2. Biện pháp 2: Cải tiến lập kế hoạch hoạt động giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học

Hàng năm, Sở GD&ĐT TP.HCM đều có kế hoạch đào tạo và bồi dưỡng thường xuyên, định kì cho CBQL, GV tham gia GDGT trong thành phố nói chung và tại hệ thống Trường EMASI, TP.HCM nói riêng, nhằm bổ sung kiến thức và bồi dưỡng năng lực cho CBQL và GV. Tuy nhiên, cần cụ thể hóa nội dung GDGT đảm bảo sát với tình hình thực tế của địa phương và từng khối lớp, theo từng độ tuổi và đối tượng nam, nữ. Không ngừng nâng cao năng lực cho CBQL và GV về mục tiêu, nội dung, chương trình và phương pháp GDGT cho học sinh tiểu học; nâng cao công tác quản lý hoạt động GDGT trong nhà trường và những điều kiện để đảm bảo hiệu quả của GDGT cho học sinh tiểu học.

Thường xuyên cập nhật chế độ chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến GDGT như: Pháp lệnh Dân số, Luật chăm sóc và bảo vệ trẻ em, Luật Bình đẳng giới, triển khai phổ biến các chính sách đó cho cán bộ, giáo viên và người học. Có đầy đủ các văn bản mới, các văn

bản còn giá trị về chế độ chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến giáo dục giới tính, bình đẳng giới.

Thường xuyên cập nhật chế độ chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến giáo dục giới tính như: Pháp lệnh Dân số, luật chăm sóc và bảo vệ trẻ em, luật Bình đẳng giới. Có đầy đủ các văn bản mới, các văn bản còn giá trị về chế độ chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến giáo dục giới tính, bình đẳng giới.

Tổ chức triển khai lồng ghép nội dung giáo dục giới tính để định hướng cho giáo viên, học sinh các hoạt động trong triển khai kế hoạch năm, kế hoạch tháng, sinh hoạt tổ, sinh hoạt các đoàn thể ... Tổ chức các buổi tập huấn kiến thức, kỹ năng về GDGT cho GV bao gồm các kỹ năng thiết kế bài giảng, chủ đề giáo dục, chủ đề hoạt động có tích hợp nội dung giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học.

Bổ sung kịp thời các loại phương tiện và cơ sở vật chất như phòng họp, phương tiện nghe nhìn, tranh ảnh, tư liệu phục vụ công tác giáo dục giới tính. Quy định rõ tài liệu dành cho giáo viên, tài liệu dành cho học sinh.

2.3. Biện pháp 3: Tăng cường tổ chức phối hợp giữa nhà trường, gia đình và các lực lượng xã hội trong việc thực hiện giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học

Gia đình đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành chuẩn mực đạo đức và định hướng nghề nghiệp cho trẻ. Nhà trường có ưu thế trong việc giáo dục đạo đức, ý thức công dân và phát triển kỹ năng sống, nhằm giáo dục toàn diện.

Các đoàn thể xã hội hỗ trợ HS áp dụng kiến thức học được vào thực tế, mở rộng hiểu biết về xã hội.

Sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và các lực lượng xã hội đảm bảo thống nhất mục tiêu và kế hoạch giáo dục, tạo điều kiện cho các hoạt động giáo dục diễn ra hiệu quả. Cần kết hợp với các lực lượng xã hội địa phương để xây dựng môi trường lành mạnh, tổ chức các hoạt động giáo dục bổ ích và tạo ảnh hưởng tích cực lên công tác giáo dục.

Tổ chức các cuộc họp định kì giữa nhà trường, gia đình và các đoàn thể xã hội để trao đổi thông tin, thống nhất kế hoạch và đánh giá hiệu quả của các hoạt động GDGT.

Phát triển các chương trình GDGT liên ngành, kết hợp giữa nội dung học tập tại trường và các hoạt động thực tế tại cộng đồng.

Khuyến khích phụ huynh tham gia tích cực vào các hoạt động giáo dục tại nhà trường, từ đó tăng cường sự gắn kết giữa gia đình và nhà trường.

Tăng cường tổ chức các buổi hội thảo, tập huấn về GDGT cho giáo viên, phụ huynh và các thành viên trong cộng đồng để nâng cao nhận thức về GDGT cho HSTH.

2.4. Biện pháp 4: *Đẩy mạnh chỉ đạo chỉ đạo hoạt động giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học*

Biện pháp này giúp nâng cao chất lượng việc giảng dạy lồng ghép các nội dung GDGT thông qua việc tăng cường áp dụng phương pháp dạy học tích cực và tăng thêm thời gian cho các nội dung này trong các môn Khoa học, Hoạt động trải nghiệm, Đạo đức...

Xây dựng được kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch GDGT thông qua các buổi thực hành của những môn học chiếm ưu thế về GDGT, tích hợp nội dung giáo dục giới tính thông qua thực hiện nội dung môn học.

Nội dung và cách thức thực hiện

- Hiệu trưởng chỉ đạo tổ chuyên môn xác định nội dung giáo dục giới tính cần tích hợp thông qua dạy học các môn học chiếm ưu thế.

- Xác định quy trình nội dung tích hợp đối với từng môn học cụ thể.

- Xác định các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học cho phù hợp.

- Xây dựng các tiêu chí kiểm tra, đánh giá kết quả môn học và kết quả giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học.

- Phân tích những thuận lợi, khó khăn, điều kiện, khả năng của trường (về nhân lực, cơ sở vật chất...) để thực hiện GDGT.

Chỉ đạo GV thiết kế kế hoạch bài dạy sao cho vừa đảm bảo đủ nội dung chương trình, vừa có sự đổi mới về phương pháp, hình thức giảng dạy trong đó phải lồng ghép, tích hợp nội dung GDGT vào bài giảng, đảm bảo cho học sinh tiếp cận bài học một cách hứng thú và tích cực.

Chỉ đạo GV tổ chức hoạt động ngoại khóa môn học có tích hợp nội dung giáo dục giới tính bằng nhiều hình thức khác nhau: Thi tìm hiểu, tổ chức câu lạc bộ môn học, thi xử lý tình huống. ...

Căn cứ vào các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, ... của các ngành, các cấp về công tác GDGT làm

định hướng chính để xây dựng kế hoạch hoạt động GDGT.

2.5. *Đổi mới kiểm tra, đánh giá thực hiện hoạt động giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học*

Đổi mới kiểm tra, đánh giá hiệu quả GDGT giúp Ban giám hiệu quản lý chặt chẽ công tác quản lý GDGT trong nhà trường. Đồng thời nâng cao tinh thần trách nhiệm làm việc cho giáo viên, giúp giáo viên có ý thức tự giác trong việc thường xuyên đưa GDGT vào trong các môn học.

Nội dung và cách thức thực hiện

Kiểm tra và đánh giá là công cụ quan trọng giúp CBQL nhận diện rõ hơn về việc thực hiện GDGT trong tổ chức. Qua đó, có thể phát hiện những vấn đề tiêu cực và điều chỉnh kịp thời. Quá trình kiểm tra, đánh giá cần dựa trên mục tiêu GDGT và xây dựng hệ thống tiêu chí, tiêu chuẩn cụ thể. Cần kiểm tra việc thực hiện mục tiêu, nội dung, phương pháp và tổ chức hoạt động GDGT theo đúng quy định, đảm bảo tính khách quan, trung thực, khoa học, công khai và minh bạch. Cần kiểm tra sự phân công nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức hoạt động GDGT, cũng như vai trò và trách nhiệm của từng thành viên. Đặc biệt, việc kiểm tra quá trình giảng dạy GDGT và nhận thức của HS có mối liên hệ chặt chẽ; nếu GV biên soạn bài giảng chi tiết, HS sẽ tiếp thu hiệu quả hơn. Ngược lại, nếu học sinh chưa nắm vững nội dung, điều này phản ánh việc giảng dạy có thể chưa đầy đủ. Cuối cùng, cần thực hiện điều chỉnh kịp thời khi phát hiện khuyết điểm để đảm bảo hoạt động GDGT đi đúng hướng và đạt hiệu quả cao. Quá trình này phải chính xác và công bằng.

Các trường cần dựa vào mục tiêu và nội dung GDGT để xây dựng hệ thống tiêu chuẩn và tiêu chí phù hợp. Hiện nay, nhiều trường chưa có hệ thống này, chỉ lồng ghép vào các môn học hoặc tự đánh giá một cách chủ quan.

Cần tổ chức kiểm tra định kỳ tại các khối lớp để đánh giá việc thực hiện GDGT theo kế hoạch về thời gian và nội dung. Phương pháp kiểm tra có thể bao gồm quan sát thái độ và ứng xử của HS, kiểm tra giáo án và bài báo cáo của GV, phỏng vấn HS về nội dung GDGT đã học.

Ngoài ra, cần kiểm tra cơ cấu tổ chức hoạt động GDGT và hiệu quả phối hợp giữa các thành viên. Đánh giá nhận thức của HS về nội dung GDGT cũng rất quan trọng, xem các em đã hiểu và biết vận dụng đúng đắn chưa.

Thành lập ban kiểm tra có chuyên môn về GDGT để thực hiện đánh giá. Sau quá trình kiểm tra, CBQL, GV cần tổ chức họp rút kinh nghiệm và điều chỉnh sai lệch.

III. KẾT LUẬN

Trên cơ sở đánh giá thực trạng, tác giả đề xuất 05 biện pháp cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động GDGT cho học sinh tiểu học tại hệ thống Trường EMASI, TP Hồ Chí Minh. Đó là: Nâng cao nhận thức của CBQL, GV về tầm quan trọng của quản lý hoạt động giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học; Cải tiến lập kế

hoạch hoạt động giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học; Tăng cường tổ chức phối hợp giữa nhà trường, gia đình và các lực lượng xã hội trong việc thực hiện giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học; Đẩy mạnh chỉ đạo hoạt động giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học; Đổi mới kiểm tra, đánh giá thực hiện hoạt động giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học. Các biện pháp trên có mối quan hệ chặt chẽ, biện chứng với nhau. Do đó, trong quá trình vận dụng, các cơ sở trong hệ thống cần có sự linh hoạt nhằm đạt hiệu quả cao nhất trong hoạt động quản lý.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể*.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018a). Quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông. *Ban hành kèm theo Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT, ngày 20/07/2018*.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018b). Chương trình giáo dục phổ thông. *Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018*.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2022). *Công văn 850/BGDĐT-GDTH: Về giáo dục giới tính trong chương trình bắt buộc cấp tiểu học*. NXB CTQG Hà Nội.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2022). *Về việc trả lời kiến nghị của cử tri gửi tới trước kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XV. Ban hành theo Công văn số 850/BGDĐT-GDTH ngày 10/3/2022*.
- Khuru Ngọc Minh Thư. (2013). Luận văn thạc sĩ chuyên ngành Giáo dục học (Tiểu học). *Xây dựng chủ đề GDGT cho HS lớp 2,3 ở các trường tiểu học Thành phố Hồ Chí Minh*.
- Nguyễn Minh Giang, Phạm Tường Yến Vũ, Nguyễn Thị Mai Hương. (2019). *Thiết kế một số nội dung, phương tiện và phương pháp dạy học giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học ở Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng phát triển năng lực*. Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, số 64, tập 1, tr.27-36
- Nguyễn Minh Giang. (2020). *Giáo dục giới tính tiểu học*. NXB Đại học Sư phạm TPHCM.
- Nguyễn Quốc Chí, Nguyễn Thị Mỹ Lộc (2015). *Đại cương khoa học quản lí*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Nguyễn Thị Đoan, Nguyễn Văn Lê. (1997). *Giáo dục giới tính*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Phạm Thị Thu Hằng (2023). *Thực trạng hoạt động giáo dục giới tính cho học sinh tại các trường tiểu học công lập trên địa bàn quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh*. Tạp Chí Giáo dục, 23(số đặc biệt 7), 230–235.